

Bản án số: **41/2025/HS-ST**

Ngày: 15 – 8 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KV1 - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Lê

2. Bà Võ Thanh Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân KV1, Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV1 tham gia phiên tòa: Bà Trần Thuỷ Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025 tại Tòa án nhân dân KV1, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 9/2025/HSST- QĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2025/HSST- QĐ ngày 11 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Cẩm H3 (tên gọi khác: B2), Giới tính: Nữ; sinh ngày 01 tháng 11 năm 1975 tại Thành phố H; Nơi đăng ký thường trú: 266/40/44/3 TĐ, Phường KH (cũ là Phường T, Quận B), Thành phố H; Nơi cư trú: 266/40/44/7 TĐ, Phường KH (cũ là Phường T, Quận B), Thành phố H; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị B5 (chết). Hoàn cảnh gia đình: Chưa có chồng, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 16 tháng 01 năm 2025 “có mặt”.

2. Lưu Y1 (tên gọi khác: /), Giới tính: Nam; sinh ngày 17 tháng 11 năm 1972 tại Thành phố H; Nơi đăng ký thường trú: 40/20 NK, Phường KH (cũ là Phường H2, Quận B), Thành phố H. Nơi cư trú: 410 Ấp 10, xã NB (cũ là xã PL, huyện NB), TP. H; Nghề nghiệp: Tạp vụ; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lưu BS (chết) và bà Nguyễn Thị TS(chết). Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 12/5/2005, bị Ủy ban nhân dân TP. H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại cơ sở Cai nghiện ma túy số 2 tỉnh LD. (Đã chấp hành xong ngày 31/12/2008)

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 16 tháng 01 năm 2025 “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị Hồng N, sinh năm 1988

Địa chỉ: 45/32/20A CL, phường CH(cũ là Phường B4, Quận T8), TP. H “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/01/2025, Lưu Y1 điều khiển xe máy biển số 54L2-15BB đi từ nhà địa chỉ số 410 ĐST, xã PL, huyện NB đến khu vực trước số 155 KH, Phường M3, Quận B để gặp Nguyễn Thị Cẩm H3 mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau khi mua xong, Lưu Y1 cất giữ gói ma túy đá vào trong túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khi đi đến trước địa chỉ số 209/71-73 3T, Phường M3, Quận B, thì bị Tổ tuần tra Công an Phường M3, Quận B kiểm tra hành chính Lưu Y1, tiến hành thu giữ 01 gói ma túy đá, đưa Lưu Y1 về trụ sở Công an Phường M3, Quận B lập hồ sơ xử lý. Qua xét nghiệm, Lưu Y1 dương tính với Methamphetamine.

Tại Công an Phường M3, Quận B, Lưu Y1 khai nhận mua ma túy của Nguyễn Thị Cẩm H3. Qua truy xét, khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 12/01/2025, Tổ tuần tra Công an Phường M3, Quận B tuần tra trước địa chỉ số 141 KH, Phường M3, Quận B thì phát hiện Nguyễn Thị Cẩm H3 đang điều khiển xe đạp điện, nên tiến hành dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, H3 tự nguyện lấy từ trong túi phía trước áo khoác H3 đang mặc 01 gói giấy, bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy đá giao nộp cho Cơ quan Công an. Tổ tuần tra Công an Phường M3, Quận B tiến hành thu giữ vật chứng và đưa H3 về trụ sở Công an Phường M3, Quận B lập hồ sơ xử lý. Qua xét nghiệm, H3 âm tính với ma túy.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định:

Từ khoảng tháng 7/2024, Nguyễn Thị Cẩm H3 thường xuyên chạy xe đạp điện đến khu vực công viên Quảng trường, phía mặt Đường FE, Phường M3, Quận B gặp người phụ nữ (không rõ lai lịch) mua ma túy với giá 170.000 đồng/01 gói, H3 bán lại với giá 200.000 đồng/01 gói. Ngày 11/01/2025, H3 đã bán ma túy cho Lưu Y1, Phan Tấn H9, Võ Trung H9A, Vũ Đức Anh K9 qua số điện thoại 089XXXX890, H3 hẹn địa điểm để giao ma túy tại chân cầu K, Quận B; bến xe buýt Phường M3, Quận B và nhận tiền trực tiếp. H3 khai nhận số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 22.500.000 đồng, Số tiền trên H3 đã tiêu xài cá nhân hết.

Nguyễn Đăng K8 và Lưu Y1 là bạn, do Lưu Y1 biết chỗ mua ma túy nên ngày 08/01/2025, K8 đã đưa 200.000 đồng cho Lưu Y1 nhờ mua giùm ma túy đá Methamphetamine và đã sử dụng hết một mình. Đến 00 giờ 30 phút ngày 11/01/2025, Tổ tuần tra Công an Quận B tuần tra đến trước số 246 3T, Phường M3, Quận B phát hiện Nguyễn Đăng K8 điều khiển xe biển số 59CA- 031.MN có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, K8 dương tính với Methamphetamine.

Lời khai của các bị can Lưu Y1, Nguyễn Thị Cẩm H3 phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai Nguyễn Đăng K8, Võ Trung H9A, Phan Tấn H9, Vũ Đức Anh K9, phù hợp với Biên bản nhận dạng, Biên bản đối chất, Biên bản kiểm tra điện thoại và các tài liệu, chứng khác (vật chứng ma túy, đồ vật, tài liệu bị thu giữ,...). Qua xét nghiệm, Võ Trung H9A, Phan Tấn H9, Vũ Đức Anh K9 dương tính với ma túy Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 1712/KL-KTHS ngày 20/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: 01 gói giấy chứa 01 gói nylon chứa tinh thể, được ký hiệu mẫu m cần giám định, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1688 gam (*thu giữ của Lưu Y1*).

Tại Kết luận giám định số 1869/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H kết luận: tinh thể được ký hiệu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2652 gam (*thu giữ của Nguyễn Thị Cẩm H3*).

Tại Cơ quan điều tra: Nguyễn Thị Cẩm H3 và Lưu Y1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với Võ Trung H9A, Phan Tấn H9, Nguyễn Đăng K8, Vũ Đức Anh K9, là người mua ma túy của H3 để sử dụng, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an Phường M3, Quận B xử lý vi phạm hành chính đối với Trung Hậu về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tấn H9, Nguyễn Đăng K8; chuyển Đội CSGT-TT Công an Quận B lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi “*Điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy hoặc chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử dụng*” đối với Vũ Đức Anh K9.

Vật chứng của vụ án và vật đang bị tạm giữ:

Tạm giữ của Nguyễn Thị Cẩm H3:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc Khánh (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận B. Bên trong là mẫu vật ma túy còn lại;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng (là tài sản của bị can H3 sử dụng để bán ma túy);

- 01 (một) xe đạp điện, đã qua sử dụng là tài sản của H3 sử dụng để bán ma túy;

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 2.535.000 Việt Nam đồng, trong đó 1.000.000 đồng là tiền bán ma túy có được trong ngày 11/01/2025; 1.535.000 đồng là tiền cá nhân của H3.

Tạm giữ của Lưu Y1:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Dương Quốc Toàn (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận B. Bên trong là mẫu vật ma túy còn lại;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO màu đen, đã qua sử dụng (là tài sản của bị can Lưu Y1 sử dụng để mua ma túy);

- 01 (một) xe máy hiệu MAX, màu đỏ, số máy: FMG0340CT, số khung: NG810160CT, biển số 54L2 - 15BB, đã qua sử dụng. Lưu Y1 mua của một người (không rõ lai lịch) với giá 1.500.000 đồng để sử dụng đi lại. Qua xác minh, chủ xe tên Lê Thị Hồng N (SN: 1988, HKTT: 45/32/CL, Phường B4, Quận T8 nhưng không thực tế cư trú tại địa chỉ trên). Do chưa làm việc được với chủ sở hữu của chiếc xe trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên.

Tại Bản cáo trạng số 103/CT-VKSQ4 ngày 19/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận B truy tố Nguyễn Thị Cẩm H3 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố Lưu Y1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận B truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV1 trình bày lời luận tội: Bảo lưu quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng 103/CT-VKSQ4 ngày 19/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận B, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H3 mức án tù từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; phạt bổ sung bị cáo từ 10 triệu đến 20 triệu đồng; Buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính 22.500.000 đồng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 55, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lưu Y1 mức án tù từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) tội từ 04 năm tù đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H3 và Lưu Y1 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1869/KL-KTHS ngày 23/01/2025 và Kết luận giám định số 1712/KL-KTHS ngày 20/01/2025; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

- Vào khoảng 17 giờ 40 phút ngày 12/01/2025, tại trước số 141 KH, Phường 3, Quận B, TP. H (nay là Phường KH, TP. H) Nguyễn Thị Cẩm H3 đã cất giữ trong túi áo khoác phía trước 0,2652 gam ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích mua bán. Quá trình mở rộng điều tra, xác định từ tháng 7/2024, Nguyễn Thị Cẩm H3 bán ma túy loại Methamphetamine cho Võ Trung H9A, Phan Tấn H9, Vũ Đức Anh K9, Lưu Y1 để sử dụng, thu lợi bất chính khoảng 22.500.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Thị Cẩm H3 đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/01/2025, tại trước số 209/71-73 3T, Phường M3, Quận B, TP. H (nay là Phường KH, TP. H) Lưu Y1 có hành vi cất giữ 0,1688 gam, ma túy loại Methamphetamine trong túi quần phía trước nhằm mục đích sử dụng nên hành vi của Lưu Y1 đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, ngày 08/01/2025, Lưu Y1 đã giúp đối tượng Nguyễn Đăng K8 mua ma túy Methamphetamine với giá 200.000 đồng của Nguyễn Thị Cẩm H3 để K8 sử dụng một mình. Lưu Y1 không hưởng lợi từ việc mua bán ma túy cho K8, không sử dụng chung ma túy với K8 nhưng hành vi của Lưu Y1 có vai trò giúp sức cho Nguyễn Thị Cẩm H3 trong việc mua bán ma túy nên hành vi của Lưu Y1 đã cấu thành tội Mua bán

trái phép chất ma túy, với vai trò đồng phạm, tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó cáo trạng truy tố các bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày 01/7/2025, theo quy định tại Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Bộ luật hình sự có hiệu lực thi hành từ 01/7/2025 nên áp dụng Điều 249, Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử đối với các bị cáo.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H3, Lưu Y1 đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H3 phạm tội với mục đích tư lợi nên cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của BLHS năm 2015 để xét xử đối với bị cáo H3. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lưu Y1 không hưởng lợi nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Những vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với khoản tiền thu lợi trong thời gian hoạt động phạm tội, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H3 khai nhận thu lợi được 22.500.000 đồng từ việc bán ma túy. Xét, đây là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo H3 phải nộp để sung Quỹ Nhà nước.

Đối với người phụ nữ (không rõ lai lịch) bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H3 tại khu vực công viên Quảng trường, phía mặt Đường FE, Phường M3, Quận B, do không xác định được lai lịch, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với Võ Trung H9A, Phan Tân H9, Nguyễn Đăng K8, Vũ Đức Anh K9, là người mua ma túy của H3 để sử dụng, Cơ quan điều tra đã chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính đúng quy định.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc Khánh (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận B. Bên trong là mẫu vật ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng. Đây là điện thoại bị cáo H3 sử dụng để bán ma túy nên tịch thu sung Quỹ Nhà nước;

- 01 (một) xe đạp điện, đã qua sử dụng là tài sản của H3 sử dụng để bán ma túy nên tịch thu sung Quỹ Nhà nước;

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 2.535.000 Việt Nam đồng, trong đó 1.000.000 đồng là tiền bán ma túy có được trong ngày 11/01/2025; 1.535.000 đồng là tiền cá nhân của H3 nên:

+ Tịch thu sung Quỹ Nhà nước Số tiền 1.000.000 đồng;

+ Trả lại số tiền 1.535.000 đồng là tiền cá nhân của Nguyễn Thị Cẩm H3 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Dương Quốc Toàn (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận B. Bên trong là mẫu vật ma túy còn lại nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO màu đen, đã qua sử dụng bị cáo Lưu Y1 sử dụng để mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 (một) xe máy hiệu MAX, màu đỏ, số máy: FMG0340CT, số khung: NG810160CT, biển số 54L2- 15BB, đã qua sử dụng. Lưu Y1 mua của một người (không rõ lai lịch) với giá 1.500.000 đồng để sử dụng đi lại. Qua xác minh, chủ xe tên Lê Thị Hồng N (SN: 1988, HKTT: 45/32/CL, Phường B4, Quận T8 nhưng không thực tế cư trú tại địa chỉ trên). Do chưa làm việc được với chủ sở hữu của chiếc xe trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nên tiếp tục giao cho Cơ quan thi hành án dân sự đăng báo công khai để tìm chủ sở hữu 01 (một) xe máy hiệu MAX, màu đỏ, số máy: FMG0340CT, số khung: NG810160CT, biển số 54L2- 15BB, đã qua sử dụng. Nếu quá thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung Quỹ Nhà nước.

[8]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Thị Cẩm H3 **08 (tám) năm** tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 01 năm 2025.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 55, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Lưu Y1 **02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và **02 (Hai) năm** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc Lưu Y1 chấp hành hình phạt chung của hai tội là **04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 01 năm 2025.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Buộc bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H3 nộp lại 22.500.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc Khánh (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận B. Bên trong; 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Dương Quốc Toàn (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận B. Bên trong là các mẫu vật ma túy còn lại sau giám định

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) xe đạp điện, đã qua sử dụng; số tiền 1.000.000 đồng;

+ Trả lại số tiền 1.535.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Thị Cẩm H3 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

+ Giao Thi hành án dân sự TP. H đăng báo công khai để tìm chủ sở hữu 01 (một) xe máy hiệu MAX, màu đỏ, số máy: FMG0340CT, số khung: NG810160CT, biển số 54L2- 15BB, đã qua sử dụng. Nếu quá thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung Quỹ Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 106/2025 ngày 23 tháng 7 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. H và Thi hành án dân sự TP. H; Giấy nộp tiền vào kho bạc nhà nước ngày 20/02/2025 của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an TP. H).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

2. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- VKSND TP.H; (1)
- CA TP.H (PV 06); (1)
- TAND TP.H; (1)
- Sở Tư pháp TP.H; (1)
- VKSND KV1; (2)
- CQ CSĐT CATPH; (2)
- THADS TP.H; (1)
- THAHS TAND KV1; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Xuân Quỳnh

